

Bản án số: 73/2017/HS-ST

Ngày 31/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hồng Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Viết Tùng

Ông Nguyễn Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hà – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Duy Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 31/07/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2017/HSST ngày 20 tháng 06 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Văn S (tên gọi khác: Trần Tiến S); Sinh năm: 1975; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khối 6, thị trấn XA, huyện N, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Quốc L và bà Lưu Thị H; Vợ là Lô Thị C; Tiền sự: Không; Tiền án: + Bản án sơ thẩm số 01 ngày 24/01/1997 của TAND tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa”.

+ Bản án sơ thẩm số 83/HSST ngày 27/04/2000 của TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù về các tội “Trộm cắp tài sản của công dân” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Bản án sơ thẩm số 175/HSST ngày 29/05/2006 của TAND thành phố V xử phạt 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

+ Bản án sơ thẩm số 414/HSST ngày 26/10/2006 của TAND thành phố V xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt tại bản án sơ thẩm số 175/HSST ngày 29/05/2006 của TAND thành phố V, buộc Trần Tiến S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 63 tháng tù.

+ Bản án sơ thẩm số 28/HSST ngày 20/06/2011 của TAND huyện N – tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/03/2017 đến nay; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 13/03/2017 Trần Văn S đến bến xe V và đón xe khách đi đến huyện K – tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, xe đi đến thị trấn MX – huyện K, S xuống xe gặp 01 người đàn ông không biết tên tuổi đi xe máy ôm. S thuê người đàn ông này chở S đi tìm nơi để mua ma túy, người đàn ông đó nhận lời, chở S đi khoảng 30 km đến một địa điểm gần biên giới Việt Nam – Lào nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Người đàn ông nói với S đi sâu vào trong bản mà hỏi, rồi tiếp tục đứng chờ S. Theo lời chỉ dẫn, S đi bộ vào trong bản gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông, S hỏi người này “Có ma túy bán không?”, người đàn ông trả lời “Có tiền không?”. S đưa cho người đàn ông này 20.000.000đ, sau khi nhận tiền thì người đàn ông nói S đứng chờ. Khoảng 20 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho S 01 gói potylen quấn băng dính màu trong suốt. S nhận lấy, cho vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi đi bộ ra khỏi bản, đến chỗ người đi xe máy lai và trở về thị trấn MX – huyện K – tỉnh Nghệ An. Đến 22 giờ cùng ngày, S đón xe ô tô khách đi về thành phố V. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 14/03/2017, khi Trần Văn S xuống xe tại bến xe V, thành phố V, Nghệ An thì bị Công an phường HB – thành phố V phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy cất giấu trong túi áo khoác. Trong quá trình điều tra Trần Văn S khai nhận mua số ma túy này về nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời.

Tại kết luận giám định số 339/KL-PC54 (MT) ngày 16/03/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

“Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Trần Văn S gửi giám định là ma túy (Heroin). Số chất cục bột màu trắng thu giữ của Trần Văn S có trọng lượng là 43,220 gam”.

Bản cáo trạng số 80/KSĐT-P1 ngày 19/06/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố Trần Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 (Tái phạm nguy hiểm) Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Trần Văn S mức án từ 16 năm đến

17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ, tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước đối với 01 chiếc điện thoại của bị cáo Trần Văn S; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Văn S.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, khi thẩm vấn công khai thì Trần Văn S thừa nhận có đi mua ma túy để về sử dụng, có lúc không thừa nhận mục đích mua ma túy về bán lại kiếm lời, Hội đồng xét xử đã đấu tranh, làm rõ các tài liệu có tại hồ sơ thì bị cáo Trần Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người người làm chứng, các kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án cũng như các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 13/03/2017, Trần Văn S mang theo 20.000.000đ đón xe khách đi lên huyện K – tỉnh Nghệ An để mua 43,220 gam hêrôin của 01 người đàn ông dân tộc Mông nhằm mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến 03 giờ 30 phút ngày 14/03/2017, khi Trần Văn S đưa ma túy về đến bến xe V thuộc phường LL – thành phố V, chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường HB – thành phố V bắt quả tang.

Căn cứ vào Biên bản phạm tội quả tang, các Biên bản niêm phong vật chứng và Kết luận giám định thì số ma túy thu giữ của bị cáo Trần Văn S có tổng trọng lượng 43,220 gam Hêrôin. Do đó, cần xét xử bị cáo Trần Văn S theo Điểm b Khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, hành vi đó đã gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, là nguyên nhân sâu xa làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc và kinh tế gia đình của người khác trong xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm nhằm mục đích vụ lợi nên phải chịu hình phạt theo quy định của pháp luật. Do đó, cần có một bản án thật sự nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo cải tạo, lao động trở thành người có ích cho

gia đình và mang tính phòng ngừa chung cho toàn xã hội, góp phần vào công tác phòng chống ma túy hiện nay.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có tiền án, tại bản án số 28/HSST ngày 20/06/2011 của TAND huyện N – tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/12/2016, bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mà tiếp tục phạm tội, phạm tội lần này thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có bố là ông Trần Quốc L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến S vẻ vang và mẹ là Lưu Thị H được Nhà nước Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Căn cứ Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 điều 7 BLHS 2015, để cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm x khoản 1 điều 51 BLHS 2015. Do đó, cần xem xét áp dụng, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì giá trị, chưa thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội nên không phạt tiền bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ 43,22 gam hêrôin của bị cáo, đây là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành do đó cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo không sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đi xe lai chở bị cáo đi mua ma túy và người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho bị cáo, đến nay không xác định được địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn S (Trần Tiến S) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/03/2017.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 43,22 gam Hêrôin (đã lấy một ít để giám định) có trong 01 phong bì thư màu trắng được niêm phong dán kín.

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A33W.

Đặc điểm, tình trạng các vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/06/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Nghệ An và Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Hồng Trang